

Số: 151 /BC-UBND

Lai Uyên, ngày 10 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

**Tổng kết năm 2023 về công tác Tiếp công dân,
giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**
(Từ 15/10/2022 đến 05/10/2023)

Kính gửi: Thanh tra huyện Bàu Bàng.

Thực hiện Công văn số 47/TTr-TH ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Thanh tra huyện Bàu Bàng về việc về việc báo cáo tổng kết năm 2023 về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Uyên báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình chung

Từ 15/10/2022 đến 05/10/2023, tình hình đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn thị trấn Lai Uyên có chiều hướng tăng lên, cụ thể là 26 đơn, tăng 04 đơn cùng kỳ năm 2022 (22 đơn). Nội dung chủ yếu vẫn là tranh chấp đất đai, lối đi và phản ánh về môi trường.

a) Về khiếu nại: không phát sinh đơn.

b) Về tố cáo: không phát sinh đơn.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Nguyên nhân do ảnh hưởng của việc giao dịch mua bán đất bị đình trệ, kinh tế khó khăn, các chủ sử dụng đất không muốn thỏa thuận với nhau khi có vấn đề về ranh giới đất. Các vụ việc UBND thị trấn tiếp nhận trên cơ bản là không thể thỏa thuận được, yêu cầu tổ chức hòa giải đề bổ sung hồ sơ tại Tòa án. Đây chính là nguyên nhân khách quan trực tiếp làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết tranh chấp đất đai.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân:

Tổng số lượt tiếp 236 cuộc:

- Tiếp dân định kỳ lãnh đạo là 43 cuộc 0 lượt tiếp dân;
- Tiếp dân thường xuyên là 193 cuộc với 17 lượt tiếp dân;

- Tổng số là 26 vụ việc, trong đó tiếp nhận trực tiếp là 16 đơn, nhận qua bưu điện 02 đơn, huyện chuyển về 03 đơn, khu phố chuyển lên 05 đơn. Không có vụ đông người.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung:

+ Khiếu nại: 0 đơn;

+ Tố cáo: 0 đơn;

+ Phản ánh, kiến nghị: 08 đơn;

+ Tranh chấp đất đai: 18 đơn;

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền: 24/26 đơn;

+ Không thuộc thẩm quyền: 02/26 đơn.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: tiếp nhận trong kỳ là 26 đơn.

- Số đơn đã xử lý: 26/26 đơn;

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 24/26 đơn.

- Số đơn, số vụ việc, không đủ điều kiện xử lý: 02/26 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 08 đơn (03 kiến nghị về đất đai, 05 đơn phản ánh về môi trường, về hành lang suối);

+ Đơn tranh chấp đất đai: 18 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 25/26 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 01/26 đơn;

c) Kết quả xử lý đơn:

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 24/26 đơn;

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 02/26 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn đã giải quyết: 24/24 đơn;

Tổng số đơn đang giải quyết: 01/24 đơn (mới nhận 12/9/2023).

a) *Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ):*

Trong kỳ báo cáo không có đơn khiếu nại được thụ lý.

b) *Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ):*

Trong kỳ báo cáo không có đơn tố cáo được thụ lý.

c) *Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh, đơn khác (nếu có):*

Tổng số đơn đã giải quyết: 23/24 đơn:

- Ra thông báo không thụ lý: 12 đơn tranh chấp đất đai, đơn kiến nghị về đất đai (vận động rút đơn, sai thông tin bị đơn, đơn có nội dung đã được giải quyết).

- Trả lời bằng văn bản: 05 đơn (03 đơn kiến nghị về đất đai, 02 đơn phản ánh về môi trường).

- Đưa ra hòa giải: 06 đơn. Kết quả hòa giải không thành 05/06 đơn, hòa giải thành 01/06 đơn.

Đang giải quyết: 01 đơn (tranh chấp đất đai).

4. Bảo vệ người tố cáo. Không có.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) *Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

- Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của toàn Đảng bộ. Đảng ủy, UBND, MTTQ, các ban ngành, đoàn thể và toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ cần quán triệt, thực hiện tốt chủ trương, giải pháp được xác định trong Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 06-3-2002 của Ban Bí thư Trung ương về một số vấn đề cấp bách cần thực hiện trong giải quyết khiếu nại, tố cáo hiện nay, Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26-5-2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và Chỉ thị 36/2004/CT-TTg chấn chỉnh và tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đồng bộ mục tiêu, quan điểm và các giải pháp của công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản liên quan như Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân; Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Khiếu nại; Nghị định 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Tố cáo, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết hành một số điều của Luật Tiếp công dân, Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 quy định về quy trình tiếp công dân, Thông tư 05/2021/TT-TTCP

ngày 01/10/2021 quy định quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh ...

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

Căn cứ nhiệm vụ hàng năm và sự chỉ đạo của cấp trên, Đảng ủy thị trấn ban hành Nghị quyết số 153-NQ/ĐU ngày 26/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ thị trấn Lai Uyên về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. Căn cứ vào đó, UBND thị trấn ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 về công tác Tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2023. Căn cứ kết quả bầu cử Trưởng khu phố nhiệm kỳ 2022-2024, công chức Địa chính - Xây dựng tham mưu UBND thị trấn ban hành Quyết định kiện toàn Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn.

Trong năm 2023, chưa tham gia lớp tập huấn nào do cấp trên chưa tổ chức.

Thực hiện theo Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 về công tác Tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2023 của UBND thị trấn Lai Uyên, công chức Tư pháp - Hộ tịch triển khai các nội dung của Kế hoạch đến toàn thể CBCC, người lao động trong cơ quan 01 lượt với 37 đồng chí tham dự. Đồng thời tuyên truyền các văn bản liên quan đến công tác Tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo như: Luật Tố cáo, Luật Khiếu nại, Luật Tiếp công dân, Thông tư 04/2021/TT-TTCP quy định quy trình tiếp công dân, Thông tư 05/2021/TT-TTCP quy định quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh trong cơ quan và nhân dân được 18 cuộc với 796 lượt cán bộ công chức, người lao động và nhân dân tham dự.

Lực lượng tuyên truyền viên thị trấn gồm lãnh đạo UBND, cán bộ công chức chuyên môn, các đoàn thể chính trị - xã hội và Trưởng các khu phố, được kiện toàn theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Chủ tịch UBND thị trấn.

Lãnh đạo Đảng ủy, UBND, UBMTTQ thị trấn, các ngành, đoàn thể chính trị phải trực tiếp tham gia tiếp công dân theo quy định; chấn chỉnh nghiêm công tác tiếp công dân, chỉ có những người được phân công là đại diện cấp ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ mới có trách nhiệm tiếp công dân, trả lời, giải quyết các kiến nghị của công dân, phân công phối hợp giữa các ngành đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả thiết thực.

c) Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện: thực hiện Báo cáo số 44/BC-UBND ngày 11/4/2023 về thực hiện kết luận Đoàn thanh tra trách nhiệm 06 tháng đầu năm 2022.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Được sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo địa phương và cấp trên, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư được thực hiện thuận lợi. Công tác tuyên

truyền được chú trọng thường xuyên, liên tục đến toàn thể nhân dân qua hệ thống loa truyền thanh, qua hoạt động của các tuyên truyền viên pháp luật thị trấn.

2. Tồn tại, hạn chế

Để đảm bảo quyền khởi kiện của người dân đối với các trường hợp cần xác minh chủ thể tranh chấp, người dân yêu cầu giải quyết tranh chấp để đủ điều kiện khởi kiện tại Tòa án. Do đó khó có thể tránh khỏi những tranh chấp xảy ra.

Vẫn còn nhiều đơn tranh chấp đất đai gửi đến UBND thị trấn, mặc dù tại khâu tiếp nhận đơn đã hạn chế rất nhiều đơn không đúng nội dung, đơn không đủ điều kiện để giải quyết.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức của người dân về quản lý đất đai không được cao. Mua đất để đầu tư, mua qua hình thức trích lục hồ sơ địa chính nhưng không đến xem tình trạng đất. Mua bán qua hình thức ủy quyền, hợp đồng tay. Người dân mua đất nhưng không tìm hiểu thông tin, tình trạng đất. Vì những nguyên nhân khách quan trên, dẫn đến tranh chấp tăng đột biến trong thời gian gần đây.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, dự đoán tình hình đơn, thư về tranh chấp đất đai sẽ tiếp tục diễn ra phức tạp do địa phương rộng, người dân nhập cư đông gây khó khăn cho việc quản lý đất đai. Tranh chấp giữa những người sử dụng đất, hàng xóm thường xuyên diễn ra khi mâu thuẫn với nhau.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Luật Tố cáo năm 2018, Luật Khiếu nại, Luật Tiếp công dân, các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân...

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm người đứng đầu nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Tập trung chỉ đạo thực hiện những giải pháp chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thường phát sinh khiếu nại, tố cáo, nhất là lĩnh vực đất đai, môi trường.

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức, bộ máy tiếp công dân; tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Thực hiện đúng quy định công tác tiếp công dân và tham mưu cho Chủ tịch UBND thị trấn về công tác xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và chế độ tiếp dân định kỳ của lãnh đạo UBND thị trấn.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền đúng thời hạn và quy định của pháp luật. Bố trí công chức có trách nhiệm và am hiểu pháp luật thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tích cực ứng dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về khiếu nại, tố cáo. Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Tổng hợp báo cáo tình hình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới được thực hiện tốt hơn; UBND thị trấn đề xuất một số ý kiến như sau:

1. Có chính sách động viên khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức có hành vi né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo.

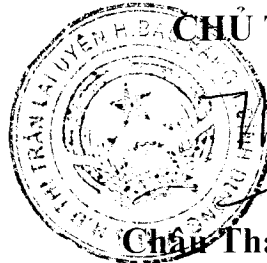
2. Thanh tra tỉnh, huyện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho công chức phụ trách nâng cao nghiệp vụ hàng năm, đồng thời tăng chế độ bồi dưỡng trong giải quyết đơn tranh chấp đất đai.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm 2023 về công tác Tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của UBND thị trấn Lai Uyên./.

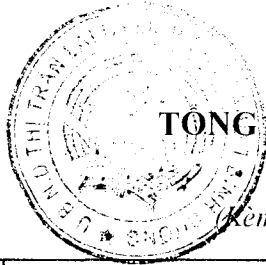
Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Đảng ủy thị trấn;
- TT. Hội đồng nhân dân thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Châu Thanh Bình



TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÂN LOẠI, XỬ LÝ ĐƠN QUA TIẾP CÔNG DÂN

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/10/2023

(Kèm theo Báo cáo số 151/BC-UBND, ngày 10/10/2023 của UBND thị trấn Lai Uyên)

Đơn vị	Tổng số đơn nhận được qua tiếp công dân	Tổng số vụ việc được tiếp	Phân loại theo nội dung						Phân loại theo thẩm quyền						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	Ghi chú		
			Khiếu nại		Tố cáo		Phản ánh, kiến nghị		Thuộc thẩm quyền		Không thuộc thẩm quyền							
			Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc				
														Tổng			Hướng dẫn	Chuyển đơn
MS	1=3+5+7	2=4+6+8	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
Tổng	26	17	0	0	0	0	26	26	24	24	2	2	2	0	0	0		

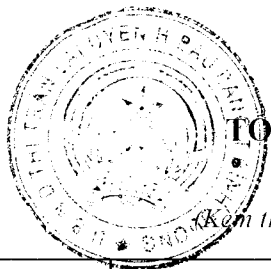


TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/10/2023

(Kèm theo Báo cáo số 151/BC-UBND, ngày 10/10/2023 của UBND thị trấn Lai Uyên)

Đơn vị	Tổng số đơn	Kỳ trước chuyển sang			Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn đã xử lý	Đủ điều kiện xử lý		Phân loại đơn theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý đơn							Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn khác		Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết		Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
														Lần đầu	Nhiều lần			Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn		Đơn đốc giải quyết
MS	1=2+3+...+7	2	3	4	5	6	7	8	9=11+12+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18=19+20+21	19	20	21	22=23+24+25	23	24	25	26
Tổng	26	0	0	0	1	25	0	26	24	24	0	0	24	23	1	1	0	24	0	0	24	2	2	0	0	



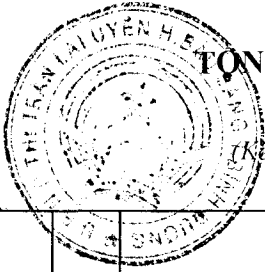
Biểu 04/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/10/2023

(Kèm theo Báo cáo số 151/BC-UBND, ngày 10/10/2023 của UBND thị trấn Lai Uyên)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Dù điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý			Ghi chú	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
																					Tổng số	Chuyển đơn		Đơn đốc giải quyết
MS	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12	13	14	15		17	18	19	20	21	22	23	
Tổng	26	0	0	0	1	25	0	26	0	26	24	24	0	16	0	8	23	1	0	24	2	2	0	



TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN

Số liệu tính từ ngày 15/10/2022 đến ngày 05/10/2023

(Kèm theo Báo cáo số 151/BC-UBND, ngày 10/10/2023 của UBND thị trấn Lai Uyên)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền	Trong đó số vụ việc tố cáo tiếp	Kết quả giải quyết														Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)					Chấp hành thời hạn giải quyết						
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ			Đã giải quyết				Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức cá nhân				Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Tố cáo đúng	Trong đó tố cáo tiếp đúng	Tố cáo sai	Trong đó tố cáo tiếp sai	Tố cáo có đúng, có sai	Trong đó tố cáo tiếp có đúng, có sai	Đúng quy định	Không đúng quy định	
						Tổng số	Số vụ việc lần đầu	Số vụ việc tố cáo tiếp	Số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo	Số vụ việc đình chỉ không do rút tố cáo	Tiền (Tr. đ)	Đất (m ²)	Tiền (Tr. đ)	Đất (m ²)	Tiền (Tr. đ)			Đất (m ²)	Số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng									Trong đó số cán bộ công chức, viên chức
MS	1=	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0					

